

Hải Phòng, ngày 21 tháng 3 năm 2019

PHỤ LỤC X

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018, KẾ HOẠCH NĂM 2019

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp:

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Tiền lương của người lao động được trả theo chức danh/vị trí công việc đảm nhiệm và kết quả công việc thực hiện hàng tháng của cá nhân.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Theo quy định của Nhà nước đối với người quản lý Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: Xác định dựa trên số lao động kế hoạch và mức tiền lương bình quân kế hoạch. Trong đó, mức tiền lương bình quân kế hoạch được xác định căn cứ vào mức tiền lương trong hợp đồng lao động, mức tiền lương bình quân thực hiện theo kết quả sản xuất kinh doanh của năm trước liền kề và gắn với chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh kế hoạch của Công ty.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: Xác định gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát, có khống chế mức hưởng tối đa và đảo đảm tương quan hợp lý với tiền lương của người lao động trong Công ty.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp:

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: Quỹ lương được phân phối trực tiếp cho người lao động, không được sử dụng vào mục đích khác.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của người quản lý doanh nghiệp: Theo quy định của Nhà nước đối với người quản lý Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

**BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018		Năm 2019
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
I	Hạng công ty được xếp		I	I	I
II	Tiền lương của người lao động				
1	Lao động (đã bao gồm CB chuyên trách đoàn thể)	người	922	902	867
2	Mức tiền lương bình quân thực hiện	1.000đ/tháng	12.370	12.677	13.139
3	Quỹ tiền lương (đã bao gồm phần lương chênh lệch của Đoàn thể)	Triệu đồng	136.844	137.105	136.564
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng			
5	Thu nhập bình quân	1.000đ/tháng	12.368	12.667	13.126
III	Tiền lương của người quản lý doanh nghiệp				
1	Số người quản lý doanh nghiệp (chuyên trách)	người	5	5	5
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	23,20	23,21	23,20
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	2.088	2.339	2.088
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	34,80	41,76	34,80
5	Quỹ tiền thưởng				
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng			
7	Mức thu nhập bình quân của VCQL	Triệu đồng/tháng	34,80	41,76	34,80